

## BẢNG LIỆT KÊ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA CTCP PYMEPHARCO

### TABLE OF AMENDMENTS TO THE CHARTER OF PYMEPHARCO JSC

(Đính kèm Tờ trình số 06/2021/TT-HĐQT ngày 02/04/2021) / (Attached as part of Motion No. .... dated April 2<sup>nd</sup>, 2021)

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ CURRENT CHARTER	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ DRAFT OF AMENDED CHARTER	GIẢI THÍCH/ BASIS (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
1.	<b>Giải thích thuật ngữ</b> <i>Definitions</i>	<p>Quy định tại Điều 1 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Article 1 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 1. Định nghĩa</b> <i>Article 1. Definitions</i></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau: <i>In this Charter, the below terminology is defined as follows:</i></p> <p>.....</p> <p>b. <u>“Luật doanh nghiệp” là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014/</u> <i>“Enterprise Law” refers to the Enterprise Law No.: 68/2014/QH13 passed by the National Assembly on November 26th, 2014;</i></p> <p>c. <u>“Luật chứng khoán” là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010/</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Điều lệ cũ như sau: <i>Amending Article 1 of the previous Charter as follow:</i></p> <p><b>“Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> <i>Article 1. Definitions</i></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: <i>In this Charter, the below terminology is defined as follows:</i></p> <p>.....</p> <p>b. <u>“Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020/</u> <i>“Enterprise Law” refers to the Enterprise Law No.: 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17<sup>th</sup>, 2019;</i></p> <p>c. <u>“Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019</u></p>	<p><b>Lý do sửa đổi/ Reason:</b></p> <p>1. Phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành. <i>Pursuant to current legislation.</i></p> <p>2. Phù hợp khái niệm Người quản lý doanh nghiệp theo Khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020. <i>Pursuant to ... in accordance with Clause 24, Article 4 of Enterprise Law 2020.</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>"Law on Securities" is Law on Securities on June 29th, 2006 and Law on Amending, supplementing a number of articles of the Law on Securities on November 24th, 2010;</i></p> <p>.....</p> <p>e. <i>"Cán bộ quản lý" là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị phê chuẩn;</i> <i>"Managers" refers to General Director, Deputy General Director, Chief Accountant, and other management positions appointed by the Board of Directors</i></p> <p>f. <i>"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.</i> <i>"Related person" means individuals or organisations provided in clause 17 Article 4 of the Enterprise Law, clause 34 Article 6 of the Law on Securities.</i></p>	<p><i>"Securities Law" refers to the Securities Law No.:54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26<sup>th</sup>, 2019;</i></p> <p>.....</p> <p>e. <i><u>Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính và người điều hành khác theo quy định của công ty;</u></i> <i><u>"Enterprise Managers" refers to refers to General Director, Deputy General Director, Chief Accountant, and other management positions stipulated by the Company.</u></i></p> <p>f. <i><u>"Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định của công ty.</u></i> <i><u>"Enterprise executive" means the Company's management including the Chairman and the members of the Board of Directors, General Director, or individual holding executive titles as stipulated by the Company.</u></i></p> <p>g. <i>"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại <b>khoản 23 Điều 4</b> Luật Doanh nghiệp hoặc <b>khoản 46 Điều 4</b> Luật Chứng khoán.</i> <i>"Related person" means individuals or</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
			<i>organisations provided in clause 23 Article 4 of the Enterprise Law, clause 46 Article 4 of the Law on Securities.</i>	
2.	<b>Mua lại cổ phần</b> <i>Share buyback</i>	<p>Quy định tại Khoản 6 Điều 5 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 6, Article 5 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b> <b>Article 5. Chartered Capital, Shares, Founding Shareholders</b></p> <p>6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại) theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. <b>Cổ phần phổ thông do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này và Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.”</b></p> <p><i>The Company can buy back its own shares (including return preferred shares) in any way permitted by this charter and prevailing regulations of the Law. Any common shares which the Company buys back must be kept and used as budgetary shares which the Board of Directors can offer in a way allowed by this charter and Securities Law and relevant documents.</i></p>	<p>Sửa đổi Khoản 6 Điều 5 của Điều lệ cũ như sau: <i>Amending Clause 6, Article 5 of the previous Charter as follow:</i></p> <p><b>“Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b> <b>Article 5. Chartered Capital, Shares, Founding Shareholders</b></p> <p>6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại) theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành”.</p> <p><i>The Company can buy back its own shares (including return preferred shares) in any way permitted by this charter and prevailing regulations of the Law</i></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Không còn các quy định về mua bán cổ phiếu quỹ trong các văn bản luật hiện hành</p> <p><b>Reason:</b> <i>transaction of treasury shares no longer stipulated in the current legislation.</i></p>
3.	<b>Chứng nhận cổ phiếu</b>	Quy định tại Điều 6 Điều lệ như sau:	Sửa đổi khoản 2 Điều 6 của Điều lệ cũ như sau: <i>Amending Clause 2, Article 6 of the previous Charter as</i>	<b>Lý do sửa đổi:</b> Hiện nay, trong quy định

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
	<i>Share certificates</i>	<p><i>As stipulated at Article 6 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu /</b> <b>Article 6. Share certificates</b></p> <p>2. <u>Chứng chỉ cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</u></p> <p>2. <u>All share certificates must be sealed by the Company and signed by the legal representative of the Company in accordance with the Enterprise Law. Share certificate should state quantity and type of the share held by shareholder, full name of shareholder (if it is registered share) and other information in accordance with the Enterprise Law. Every registered share certificate only represents for one type of stock.</u></p> <p>.....</p> <p>4. <u>Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị hủy bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.</u></p> <p><i>In the case that only a few registered shares in a registered share certificate are transferred, the old</i></p>	<p><i>follow:</i></p> <p><b>“Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu</b> <b>Article 6. Share certificates</b></p> <p>2. <u>Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p>2. <u>Share is a type of stock confirming rights and benefits of owner to a part of shareholding capital of the issuing organization. A share certificate must have the full contents as provided in clause 1 Article 121 of the Enterprise Law.”</u></p> <p><b>Bãi bỏ toàn bộ khoản 4,5,6,7.</b> <b>Removing the full text of Clause 4, 5, 6, 7.</b></p>	<p>Luật Doanh nghiệp, không còn khái niệm cổ phiếu ghi danh, cổ phiếu không ghi danh. Tất cả cổ phiếu đều là cổ phiếu ghi danh.</p> <p>Ngoài ra, Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.</p> <p>Do đó, nội dung này cần được sửa đổi để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p> <p><b>Reason:</b></p> <p><i>Enterprise Law no longer stipulate the definitions of (un)registered share. All shares are regarded as registered shares.</i></p> <p><i>In addition, Share must bear all information stipulated at Clause 1, Article 121 of Enterprise Law.</i></p> <p><i>As such, it needs to be amended in compliance</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p><i>certificate will be made invalid and a new certificate recognizing the ownership of the remaining shares will be issued for free.</i></p> <p>5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p> <p><i>If a registered share certificate is torn, erased, lost, stolen or destroyed, a new certificate recognizing the ownership of the same amount of shares will be given to the holder upon request, with the condition that this person must show the proof of shares ownership and pay for all the expenses of the Company.</i></p> <p>6. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cắp hoặc bị sử dụng với mục đích lừa đảo.</p> <p><i>Owners of bearer share certificates must be independently responsible for preserving their certificates. The Company will not bear responsibility in any situation in which these certificates are lost or used for fraudulent purposes.</i></p>		<p><i>with current regulation.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi theo Điều 7 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Phụ lục I, Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in accordance with Article 7 of the Sample Charter issued in Appendix I, Circular 116/2020/TT-BTC.</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p>7. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.</p> <p><i>The Company can issue registered shares without share certificates given. The Board of Directors can issue regulations allowing registered shares (in form of share certificates or not) can be transferred without transfer documents. The Board of Directors can enforce other regulations regarding certificates and stock transfer in line with regulations of the Enterprise Law, law on securities and securities market and this Charter.</i></p>		
4.	<b>Quyền của cổ đông/ Rights of Shareholders</b>	<p>Quy định tại Khoản 2 Điều 10 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 2, Article 10 of the Charter:</i></p> <p><b>“2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</b></p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; <i>To participate Shareholders Meetings and execute</i></p>	<p>Bổ sung thêm nội dung tại điểm b Khoản 2 Điều 10 như sau: <i>Adding Point b, Clause 2, Article 10 as follow:</i></p> <p><b>“2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</b></p> <p><b><i>Owners of common shares have the following rights:</i></b></p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện</p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Bổ sung thêm quyền được tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến cho cổ đông. <i>Reason: adding the rights for shareholders to participate and vote via online general meeting</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p><i>voting rights directly or via a Proxy;</i></p> <p>b. <i>Nhận cổ tức; ....</i> <i>To receive dividends; ...</i></p>	<p><i>được uỷ quyền;</i></p> <p><i>To participate Shareholders Meetings and execute voting rights directly or via a Proxy;</i></p> <p>b. <i>Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</i> <i>Participate and vote via online meeting, electronic ballot or other electronic means;</i></p> <p>c. <i>Nhận cổ tức; ....</i> <i>To receive dividends; ...</i></p>	
5.	<b>Quyền của cổ đông lớn/ Rights of Major shareholders</b>	<p>Quy định tại khoản 3 Điều 10 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 3, Article 10 of the Charter:</i></p> <p>“3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên <b><u>trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng</u></b> có các quyền như sau: <i>A Shareholder or a group of Shareholders holding 5% or more of the total common shares for six consecutive months or longer will have additional rights as follows:</i></p> <p>a. <b><u>Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 23.2 và Điều 34.</u></b><i>Error! Reference source not found.;</i> <i>To nominate members to the Board of Directors or the Inspection Committee in accordance with the</i></p>	<p>Sửa đổi khoản 3 Điều 10 Điều lệ như sau: <i>Amending Clause 3, Article 10 of the Charter as follow:</i></p> <p>“3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau đây: <i>A Shareholder or a group of Shareholders holding 5% or more of the total common shares will have additional rights as follows:</i></p> <p>a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Sửa đổi phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. <b>Reason:</b> <i>amended in accordance with current regulations.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020. <b>Legal basis:</b> <i>Amended in accordance with Clause 2, Article 115 of Enterprise Law 2020.</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>relevant regulations in Articles 23.2 and 34.2;</i></p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 115 Luật Doanh nghiệp bao gồm:</p> <p><i>To request the convening of a Shareholders Meeting in accordance with Article 114.3 of Law on Enterprise, including:</i></p> <p>(a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p><i>The Board of Directors commits serious violations against the rights of shareholders, obligations of managers, or makes a decision which falls outside its delegated authority;</i></p> <p>(b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế; và</p> <p><i>The term of the Board of Directors has expired for more than six months and a new Board of Directors has not been elected to replace it;</i></p> <p>(c) Trường hợp khác theo <b>quy định của pháp luật.</b></p> <p><i>Other cases as stipulated <b>by law.</b></i></p>	<p><i>Access, extract the minutes of meetings, resolutions and decisions of the Board of Directors, semi-annual and annual financial statements, reports of the Inspection Committee, contracts and transactions subject to approval from Board of Directors and other documents except those related to the Company's business secrets;</i></p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật doanh nghiệp bao gồm:</p> <p><i>Request the convening of a Shareholders Meeting in accordance with Clause 3, Article 115 of Enterprise Law on Enterprise, including:</i></p> <p>a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p><i>The Board of Directors commits serious violations against the rights of shareholders, obligations of managers, or makes a decision which falls outside its delegated authority</i></p> <p>b) Trường hợp khác theo quy định tại <b>Điều lệ công ty.</b></p> <p><i>Other cases as stipulated <b>by the Charter.</b></i></p> <p>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công</p>	



STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><i>To examine and receive a copy of or excerpt from the list of Shareholders eligible to participate and vote at Shareholders Meetings</i></p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p><i>To request the Inspection Committee to inspect each particular issue relating to the management and administration of the operations of the Company in cases where it is considered necessary. The request must be in writing, must contain full name, permanent address, nationality, number of identity card, passport or other legal</i></p>	<p>ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p><i>To request the Inspection Committee to inspect each particular issue relating to the management and administration of the operations of the Company in cases where it is considered necessary. The request must be in writing, must contain full name, permanent address, nationality, number of identity card, passport or other legal personal identification of an individual shareholder; name, permanent address, nationality, number of the decision on establishment or number of business registration of an organizational shareholder; number of shares and time of registration of shares of each shareholder, total number of shares of the group of shareholders and the percentage of ownership in the total number of shares of the Company; issues to be inspected and purposes of the inspection;</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>personal identification of an individual shareholder; name, permanent address, nationality, number of the decision on establishment or number of business registration of an organizational shareholder; number of shares and time of registration of shares of each shareholder, total number of shares of the group of shareholders and the percentage of ownership in the total number of shares of the Company; issues to be inspected and purposes of the inspection;</i></p> <p>e. Các quyền khác được quy định tại <b>Điều lệ này</b>. <i>Other rights stipulated by <b>this Charter</b></i>”</p> <p>Quy định tại điểm b khoản 5 điều 16 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Point b, Clause 5 of Article 16 of the Charter:</i></p> <p>“5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 16 trong các trường hợp sau:</p> <p><i>People convening Shareholders Meetings only have the right to refuse a proposal related to Clause 4 of Article 16 if:</i></p> <p>a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p>	<p>d. Quyền khác theo quy định của <b>Luật Doanh nghiệp</b>. <i>Other rights stipulated by <b>the Enterprise Law</b>.</i></p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <b>10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</b> có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.2 và Điều 35.<b>Error! Reference source not found.</b></p> <p><i>A Shareholder or a group of Shareholders holding <b>10% or more of total common shares</b> may nominate members to the Board of Directors or the Inspection Committee in accordance with the relevant regulations in Articles 24.2 and 35.2.</i></p> <p>Bãi bỏ cụm từ “<b>trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng</b>” tại điểm b khoản 5 Điều 16 Điều lệ; <i>Removing the phrase “for six or more consecutive months” in Point b, Clause 5 of Article 16 of the Charter;</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>The proposal is not sent on schedule; or not sufficient or true in content;</i></p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng”.</p> <p><i>At the time of proposal, the Shareholder or group of Shareholders has not owned at least 5% of the common shares for six or more consecutive months;</i></p> <p>Quy định tại khoản 2 điều 23 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 2, Article 23 of the Charter:</i></p> <p>“2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu <b><u>5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng</u></b> có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <b><u>5% đến dưới 10%</u></b> có quyền đề cử tối đa một ứng viên; từ <b><u>10% đến dưới 30%</u></b>, tối đa hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50%, tối đa ba ứng viên; từ 50% đến dưới 60%, tối đa sáu ứng viên; từ 60% trở lên, tối đa toàn bộ số thành viên sẽ được bầu.</p> <p><i>Shareholders or groups of Shareholders who own at least 5% of the total common shares for at least six consecutive months are entitled to nominate members to the Board of Directors. In case</i></p>	<p>Sửa đổi khoản 2 điều 23 Điều lệ như sau: <i>Amending Clause 2, Article 23 of the Charter as follow:</i></p> <p>“2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu <b><u>10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</u></b> có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <b><u>10% đến dưới 20%</u></b> có quyền đề cử tối đa một ứng viên; từ <b><u>20% đến dưới 30%</u></b>, tối đa hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50%, tối đa ba ứng viên; từ 50% đến dưới 60%, tối đa sáu ứng viên; từ 60% trở lên, tối đa toàn bộ số thành viên sẽ được bầu.</p> <p><i>Shareholders or groups of Shareholders who own at least <u>10% of the total common shares</u> are entitled to nominate members to the Board of Directors. Shareholders or a group of</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>Shareholders or a group of Shareholders own from 5% to below 10%, they shall have the right to nominate maximum one candidate; from 10% to below 30%, maximum two candidates; from 30% to below 50%, maximum three candidates; from 50% to below 60%, maximum six candidates, from 60% or more, maximum full number of members to be elected.</i></p> <p>Quy định tại khoản 2 điều 34 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 2, Article 34 of the Charter:</i></p> <p>“2. Cổ đông nắm giữ tối thiểu <b><u>5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</u></b> có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b><u>đến dưới 10%</u></b> số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; <b><u>từ 10% đến dưới 30%</u></b> được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.”</p> <p><i>Shareholders owning at <b><u>least 5% of the common shares for a period of at least 6 consecutive months</u></b> may collect votes in order to nominate members to the Inspection Committee.</i></p>	<p><i>Shareholders shall be entitled to nominate one member if holding <b><u>from 10% to 20%</u></b> of voting shares; two members if holding <b><u>from 20% to below 30%</u></b> of voting shares; three members if holding from 30% to below 50% of voting shares; six members if holding from 50% to below 60% of voting shares, and full capacity of members if holding from 60% or above of voting shares.</i></p> <p>Sửa đổi khoản 2 điều 34 Điều lệ như sau: <i>Amending Clause 2, Article 34 of the Charter as follow:</i></p> <p>“2. Cổ đông nắm giữ tối thiểu <b><u>10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</u></b> có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát”.</p> <p><i>Shareholders owning at least <b><u>10% of the common shares</u></b> may collect votes in order to nominate members to the Inspection Committee. Shareholders or a group of Shareholders shall be entitled to nominate one member if holding <b><u>from 10% to 20%</u></b> of voting shares; two members if holding <b><u>from 20% to below 30%</u></b> of voting shares; three members if holding from 30% to below 50% of voting shares; four members if holding from 50% to below 65% of voting shares, and full capacity of members if holding from 65% or above</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p><i>Shareholders or a group of Shareholders who hold to <b>below 10%</b> of voting shares for a consecutive period of at least six months shall be entitled to nominate one member to the Inspection Committee; in cases of <b>from 10% to below 30%</b>, they have the right to nominate two members ; in cases of from 30% to below 50%, they have the right to nominate three members; in cases of from 50% to below 65%, they have the right to nominate four members and in cases of at least 65% they have the right to nominate the full number of members.</i></p>	<p><i>of voting shares.</i></p>	
6.	<p><b>Đại hội đồng cổ đông</b> <i>Annual General Meeting of Shareholders</i></p>	<p>Quy định tại Điều 12 Điều lệ như sau: <i>As stipulated in Article 12 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 12. Đại hội đồng cổ đông</b> <b>Article 12. Shareholders Meeting</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p><i>The Shareholders Meeting has the highest jurisdiction of the Company. The Shareholders’ Meeting must hold an annual meeting within four (04) months, from the end of the financial year.</i></p>	<p>Bổ sung thêm nội dung vào Khoản 1 Điều 12 Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Adding to Clause 1, Article 12 of the Draft Amended Charter as follow:</i></p> <p><b>“Điều 12. Đại hội đồng cổ đông</b> <b>Article 12. Shareholders Meeting</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <b>Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể</b></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Sửa đổi phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. <b>Reason:</b> <i>Amended in accordance with current legislation.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi theo Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 14 Điều lệ mẫu ban hành kèm Phụ lục I, Thông tư 116/2020/TT-BTC. <b>Legal basis:</b> <i>Amended in</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
			<p><i>họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.</i></p> <p><i>The Shareholders Meeting has the highest jurisdiction of the Company. The Shareholders' Meeting must hold an annual meeting within four (04) months, from the end of the financial year. The Board of Directors may resolute to extend the deadline of holding the Annual General Meeting if necessary, but shall not exceed 6 months from the final date of the fiscal year. Apart from the annual meeting, the General Meeting of Shareholders may extraordinarily meet. The venue of the General Meeting of Shareholders is defined as the location the Chairman Board participate in the meeting and shall be located on Vietnamese territory.</i></p>	<p><i>accordance with Article 139 of Enterprise Law 2020 and Article 14 of the Sample Charter issued in Appendix I, Circular 116/2020/TT-BTC.</i></p>
7.		<p>Quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 3, Article 12 of the Charter:</i></p> <p><i>“3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: The Board of Directors must convene an Extraordinary Shareholders Meeting in the following cases:</i></p>	<p>Lược bỏ và sửa đổi khoản 3, Điều 12, Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Partially removing and amending Clause 3, Article 12 of the Draft Amended Charter as follow:</i></p> <p><i>“3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: The Board of Directors must convene an Extraordinary Shareholders Meeting in the following cases:</i></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Lược bỏ và sửa đổi chi tiết các trường hợp triệu tập đại hội đồng cổ đông bất thường cho phù hợp với pháp luật hiện hành. <b>Reason:</b> removing and amending details of convening the extraordinary meeting in accordance with current</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; <i>The Board of Directors deems it necessary for the Company's benefits.</i></p> <p>b. <b>Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa;</b> <b><i>The annual accounting balance sheet, quarterly or half-yearly reports, or fiscal-year auditing report shows that half of the Chartered Capital is lost.</i></b></p> <p>c. <u>Số thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ;....”</u> <i>The number of members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors, or Inspectors is lower than the number required by the Law or the number of members of the Board of Directors is decrease by more than one-third (1/3) of the number specified in this Charter...”</i></p>	<p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; <i>The Board of Directors deems it necessary for the Company's benefits.</i></p> <p>b. <u>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; ....”</u> <i>The number of members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors, or Inspectors is lower than the number required by the Law;....”</i></p>	<p>regulations.</p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 1 Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều 14 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Phụ lục I, Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in accordance with Clause 1, Article 140 of Enterprise Law 2020 and Article 14 of the Sample Charter issued in Appendix I, Circular 116/2020/TT-BTC.</p>
8.		<p>Quy định tại Khoản 2 Điều 13 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 2, Article 12 of the Charter:</i></p> <p><b>“2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề</b></p>	<p>Sửa đổi, lược bỏ và bổ sung tại Khoản 2 Điều 13, Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Remove and amend Clause 2, Article 12 of the Draft Amended Charter as follow:</i></p>	<p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại Điều 138 Luật doanh nghiệp và Khoản 2</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>sau:</i></p> <p><i>Annual and Extraordinary Shareholders Meeting have decision-making authority by approving the Resolutions related to the following matters:</i></p> <p>...</p> <p><i>n. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</i></p> <p><i>One person holding the positions of General Director and Chairman of the Board of Directors at the same time;</i></p> <p>...</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Lược bỏ cụm từ “thường niên và bất thường”;</i> <i>Remove the phrase “Annual and Extraordinary”;</i></li> <li>- <i>Bãi bỏ điểm n;</i> <i>Remove point n;</i></li> <li>- <i>Bổ sung 2 điểm mới sau:</i> <i>Adding 2 new points:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i> <i>Approve transactions stipulated at Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP promulgated by Government of Vietnam on December 31<sup>st</sup>, 2020 providing guidance on implementing selected articles of the Securities Law;</i></li> <li>• <i>Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát.</i> <i>Approve Internal Management Policy, Board of Directors’ Operating Policy, Inspection Committee’s Operating Policy</i></li> </ul> </li> </ul>	<p>Điều 15 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Phụ lục I, Thông tư 116/2020/TT-BTC</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in accordance with Article 138 of Enterprise Law 2020 and Clause 2, Article 15 of the Sample Charter issued in Appendix I, Circular 116/2020/TT-BTC.</p>
9.	Ủy quyền tham dự họp	Quy định tại Điều 14 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Article 14 of the Charter:</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Amending as follow:</i>	<b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy



STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
	ĐHDCĐ <i>Authorized representative</i>	<p>“Điều 14. Các đại diện được ủy quyền <i>Article 14. Authorized representatives</i></p> <p>1. <u>Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp</u> có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. <u>Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.</u>”</p> <p><u><i>Shareholders who have the right to participate in Shareholders Meetings in accordance with the Law can participate in the meeting directly or delegate Proxy. In a case where more than one Proxy are appointed, then the specific number of shares and the specific number of votes of each Proxy must be specified.</i></u></p>	<p>“Điều 14. Các đại diện được ủy quyền <i>Article 14. Authorized representatives</i></p> <p>1. <u>Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức</u> có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.”</p> <p><u><i>Shareholders and representatives of institutional shareholders may directly participate in the GMS or authorize one or some other organizations and individuals to participate in the GMS, or participate in the GMS in one of the forms specified in Clause 3, Article 144 of Enterprise Law.</i></u></p>	<p>định tại Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p><i>Legal basis: Amended in accordance with Clause 1, Article 144 of Enterprise Law 2020</i></p>
10.	Thay đổi các quyền <i>Changes of rights</i>	<p>Quy định tại Điều 15 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Article 15 of the Charter:</i></p> <p>“Điều 15. Thay đổi các quyền <i>Article 15. Changes of rights</i></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.”</p> <p><i>The alteration or cancellation of special rights</i></p>	<p>Bổ sung tại Điều 15 nội dung như sau: <i>Add to Article 15 the following content:</i></p> <p>“Điều 15. Thay đổi các quyền <i>Article 15. Changes of rights</i></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. <b>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ</b></p>	<p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p><i>Legal basis: Amended in accordance with Clause 8, Article 148 of Enterprise Law 2020</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>attached to each class of preference shares shall only be valid when passed by shareholders holding at least 65% of the ordinary shares attending the meeting and at the same time passed by shareholders holding at least 65% of the total voting rights of such preference shares.</i></p>	<p><i>75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản”.</i></p> <p><i>The alteration or cancellation of special rights attached to each class of preference shares shall only be valid when passed by shareholders holding at least 65% of the ordinary shares attending the meeting. A resolution on adverse changes to the rights and obligations of preference shareholders may only be ratified if it is voted for by preferred shareholders attending the Meeting and holding at least 75% of the same kind of preferred shares, or voted for by preferred shareholders holding at least 75% of the same kind of preferred shares in case of passing resolutions by collecting written opinions.</i></p>	
11.	<p><b>Danh sách tham dự ĐHĐCĐ</b> <i>The list of GMS participants</i></p>	<p>Quy định tại Khoản 2 Điều 16 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 2, Article 16 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 16. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b> <i>Article 16. Convention of Shareholders Meeting, agenda and announcement</i></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p>	<p>Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 16 như sau: <i>Amending Point a, Clause 2, Article 16 as follow:</i></p> <p><b>“Điều 16. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</b> <i>Article 16. Convention of Shareholders Meeting, agenda and announcement</i></p> <p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Bổ sung sửa đổi một số nội dung liên quan để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi theo Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>People who convene a Shareholders Meeting are required to complete the following tasks:</i></p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <b><u>không sớm hơn năm (05) ngày</u></b> trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”.</p> <p><i>Prepare a list of all Shareholders eligible to participate and vote at the Shareholders Meeting. The list of Shareholders eligible to participate and vote at the meeting shall be made <b><u>no sooner than 5 days</u></b> before the date to send the notice to attend the meeting;</i></p>	<p><i>People who convene a Shareholders Meeting are required to complete the following tasks:</i></p> <p>a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/<b><u>bầu cử</u></b> tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <b><u>không quá 10 ngày</u></b> trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. <b><i>Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.</i></b></p> <p><i>Prepare a list of all Shareholders eligible to participate and vote/elect at the Shareholders Meeting. The list of Shareholders eligible to participate and vote at the meeting shall be made <b><u>no more than 10 days</u></b> before the date to send the notice to attend the meeting. <b><i>The Company must disclose information on the preparation of the list of shareholders eligible to participate in the Meeting at least 20 days prior to the final registration date.</i></b></i></p>	<p><i>accordance with Clause 1, Article 141 of Enterprise Law 2020</i></p>
12.	<p><b>Thông báo mời họp ĐHCD</b> <b><i>Invitation to the GMS</i></b></p>	<p>Quy định tại Khoản 3 Điều 16 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 3, Article 16 of the Charter:</i></p> <p>“ .... Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất <b><u>15 ngày</u></b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty</p>	<p>Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Amending as follow:</i></p> <p>“... Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất <b><u>21 (hai mươi một) ngày</u></b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp</p>	<p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in accordance with Clause 1, Article 143 of</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p><i>có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</i></p> <p><i>The notice must be sent at least <b>fifteen days</b> prior to the date of the Shareholders Meeting (counting from the date when the notice is validly sent or transferred, postage is paid, or it is put into the mailbox). If the Company has a website, the notice of the Shareholders Meeting must be posted on the website and sent to Shareholders at the same time.</i></p>	<p><i>Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</i></p> <p><i>The notice must be sent at least <b>21 (twenty-one)</b> days prior to the date of the Shareholders Meeting (counting from the date when the notice is validly sent or transferred, postage is paid, or it is put into the mailbox). If the Company has a website, the notice of the Shareholders Meeting must be posted on the website and sent to Shareholders at the same time.</i></p>	Enterprise Law 2020.
13.	<p><b>Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ</b></p> <p><i>Method of meeting and voting at the GMS</i></p>	<p>Quy định tại Khoản 5 Điều 18 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 5, Article 18 of the Charter:</i></p> <p><b>“ Điều 18. Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b><i>Article 18. Method of meeting and voting at Shareholder’s meeting</i></b></p> <p>5. <i>Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất”.</i></p> <p><i>The chairperson will be the ultimate authority on decisions about issues related to the meeting’s order, procedures and unexpected events outside the agenda of the Shareholders Meeting.</i></p>	<p><b><i>Bãi bỏ Khoản 5 Điều 18</i></b></p> <p><b><i>Removing Clause 5, Article 18</i></b></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Chủ tọa không có quyền quyết định chương trình họp ĐHĐCĐ</p> <p><b><i>Reason:</i></b> <i>the chairperson does not have the authority to determine the Meeting Agenda</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> bãi bỏ phù hợp theo quy định tại Khoản 4 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p><b><i>Legal basis:</i></b> <i>Removed in accordance with Clause 4, Article 145 of Enterprise Law 2020</i></p>
14.		<b><i>Chưa có.</i></b>	Dự thảo Điều lệ bổ sung khoản 13 Điều 18 như sau:	<b>Lý do sửa đổi:</b> Bổ sung

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<i>Not available.</i>	<p><i>Adding Clause 13 to Article 18 as follow:</i></p> <p><b>“ 13. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”</b></p> <p><b>13. In case the Company applies modern technology to organize General Meeting of Shareholders, the Company bears the responsibility to ensure shareholders can participate and vote via electronic ballot or other electronic means as stipulated in Article 144 of Enterprise Law and Clause 3, Article 273 of Decree No. 155/ND-CP dated December 31<sup>st</sup>, 2020 promulgated by the Government of Vietnam providing guidance of the implementation of selected articles of Securities Law.</b></p>	<p>sửa đổi một số nội dung liên quan để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p> <p><i>Reason: amended in accordance with current regulations.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP</p> <p><i>Legal basis: Amended in accordance with Article 144 of Enterprise Law 2020 and Clause 3, Article 273 of Decree 155</i></p>
15.	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ	<p>Quy định tại Điều 20 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Article 20 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 20. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Article 20. Authority and method for taking shareholders’ advices via written documents to get</b></p>	<p>Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Amending as follow:</i></p> <p><b>“Điều 20. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Article 20. Authority and method of ratifying resolutions of the GMS by collecting written opinions</b></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Quy định chi tiết để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p> <p><i>Reason: amended in accordance with current regulations.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
	<p><i>Authority and method for taking shareholders' advices via written documents to get approval on resolutions of Shareholders Meeting</i></p>	<p><i>approval on resolutions of Shareholders Meeting</i></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. <u>Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;</u></p> <p><i>Board of Directors should prepare advice sheet, draft of decision of Shareholder's meeting, explanantion for draft of decision. <u>Advice sheet together with draft of decision and explanation should be sent by a registered method to resident address of every shareholder;</u></i></p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: <i>Advice sheet should include following major contents:</i></p> <p>.....</p> <p>c. Họ, tên, <u>địa chỉ thường trú</u>, quốc tịch, <u>số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân</u>; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ,</p>	<p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết <u>và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</u></p> <p><i>Board of Directors should prepare <u>opinions form</u>, draft of decision of Shareholder's meeting, explanantion for draft of decision <u>and send to all shareholders with voting rights no later than 10 days prior to the deadline for return the opinions form.</u></i></p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: <i>Opinions form should include following major contents:</i></p> <p>.....</p> <p>c) Họ, tên, <u>địa chỉ liên lạc</u>, quốc tịch, <u>số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân</u>; tên, mã số doanh nghiệp <u>hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức</u>, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, <u>số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là</u></p>	<p>đôi phù hợp theo quy định tại Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p><i>Legal basis: Amended in accordance with Article 149 of Enterprise Law 2020</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, <u>số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức</u>; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p><i>Full name, <u>resident address</u>, nationality, <u>ID card No., passport No. or other legal certificate of a shareholder as an individual</u>; name, resident address, nationality, <u>number of establishment decision No. or business registration No. of a shareholder or authorized representative of a shareholder as an organization</u>; quantity of stocks of every type and number of voting sheet of shareholders;</i></p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p><i>Board of Directors counts sheets and makes minutes of sheet counting with the witness of Inspection Committee or shareholders who hold no management positions in the Corporation. Minutes of sheet counting should include following major contents</i></p> <p>.....</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị,</p>	<p><u>tổ chức</u>; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông”.</p> <p><i>Full name, <u>resident address</u>, nationality, <u>personal legal ID number for individual shareholders</u>; Full name, business registration number <u>or other legal institutional ID numbers</u>, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc name, resident address, nationality, <u>personal legal ID number for representatives of institutional shareholders</u>; quantity of stocks of every type and number of voting sheet of shareholders;</i></p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p><i>Board of Directors counts votes and makes minutes of vote counting with the witness of Inspection Committee or shareholders who hold no management positions in the Corporation. Minutes of sheet counting should include following major contents</i></p> <p>.....</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, <u>người kiểm phiếu</u> và người giám sát kiểm phiếu.</p> <p><i>Full name, signature of Chairman of Board of Directors, <u>vote counter</u> and supervisor for vote</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><u>người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</u></p> <p>.....</p> <p><i>Full name, signature of Chairman of Board of Directors, <u>legal representative of the Corporation</u> and supervisor for vote counting.</i></p> <p>.....</p> <p>6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.”</p> <p><i>Minutes of vote counting should be sent to shareholders within 15 days since completion of vote counting.</i></p>	<p>counting.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <u>người kiểm phiếu</u> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p><i>Members of Board of Directors, <u>the vote counter</u> and supervisor for vote counting should have joint liability for fidelity and accuracy of minutes of vote counting, for damages rising from decisions passed by dishonest and inaccurate vote counting;</i></p> <p>6. Biên bản kết quả kiểm phiếu <u>và nghị quyết</u> phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. <u>Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty”.</u></p> <p><i>Minutes of vote counting <u>and resolutions</u> should be sent to shareholders within 15 days since completion of vote counting.</i></p>	
16.		<p>Quy định tại khoản 5 Điều 23 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 5, Article 23 of the Charter:</i></p> <p>“5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội</p>	<p><b>Bãi bỏ Khoản 5 Điều 23</b> <b>Removing Clause 5, Article 23</b></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> HĐQT không có quyền bổ nhiệm TV HĐQT, quyết định này thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.</p> <p><b>Reason:</b> <i>BoD does not</i></p>



STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>đồng cổ đồng chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm”.</i></p> <p><i>“The Board of Directors can appoint a new member to fill in a vacancy that arises unexpectedly in the Board of Directors, and the member must receive approval at the next Shareholders Meeting. After the approval of the Shareholders Meeting is issued, the appointment is seen to take effect on the date when the member was appointed by the Board of Directors.”</i></p>		<p><i>have authority to appoint BoD members, this decision falls under jurisdiction of the GMS.</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại theo khoản 2 điều 138 và khoản 2 điều 153 Luật Doanh nghiệp</p> <p><b>Legal basis:</b> Amended in accordance with Clause 2, Article 138 and Clause 2, Article 153 of Enterprise Law</p>
17.	<p><b>Vấn đề được HĐQT phê chuẩn</b></p> <p><i>Matters subject to the approval from BoD</i></p>	<p>Quy định tại điểm i khoản 4 điều 24 Điều lệ như sau:</p> <p><i>As stipulated at Point i, Clause 4 of Article 24 of the Charter:</i></p> <p><i>“4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</i></p> <p><i>4. The following issues must be approved by the Board of Directors:</i></p> <p>...</p> <p><b><i>i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần.</i></b></p> <p><b><i>The Company’s purchase or reclamation of less than 10% of the shares of each category;”</i></b></p>	<p><b><i>Bãi bỏ điểm i khoản 4 Điều 24</i></b></p> <p><b><i>Removing Point i, Clause 4 of Article 24</i></b></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Việc công ty đại chúng mua lại CP là thẩm quyền quyết định của ĐHQĐ.</p> <p><b>Reason:</b> the purchase or reclamation of shares by a public company falls under jurisdiction of the GMS.</p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại theo khoản 1 điều 136 Luật Chứng khoán.</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
				<i>Legal basis: Amended in accordance with Clause 1, Article 136 of Securities Law</i>
18.	<b>Chủ tịch HĐQT</b> <i>Chairman of the BOD</i>	<p>Quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 1, Article 25 of the Charter:</i></p> <p><b>“Điều 25. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</b> <i>Article 25. Chairman, Vice Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch (trong trường hợp Hội đồng quản trị có 7 thành viên trở lên). <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc điều hành nhưng phải được Đại hội cổ đông thông qua.”</b></p> <p><i>The Board of Directors must elect a Chairman and a Vice Chairman (in case The Board of Directors has at least 7 members) from among the members of the Board. <b>The Chairman of the Board of Directors cannot hold the position of General Director of the Company but that must be approved by Shareholders Meeting.</b></i></p>	<p>Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Amending as follow:</i></p> <p><b>“Điều 25. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</b> <i>Article 25. Chairman, Vice Chairman of the Board of Directors</i></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch (trong trường hợp Hội đồng quản trị có 7 thành viên trở lên).”</p> <p><i>The Board of Directors must elect a Chairman and a Vice Chairman (in case The Board of Directors has at least 7 members) from among the members of the Board.</i></p>	<p><b>Lý do sửa đổi:</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.</p> <p><b>Reason:</b> <i>The Chairman of a public company cannot concurrently be the Director or General Director</i></p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại theo khoản 2 điều 156 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><b>Legal basis:</b> <i>Amended in accordance with Clause 2, Article 156 of Enterprise Law.</i></p>
19.	<b>Cuộc họp HĐQT và Biên bản họp</b>	<p>Quy định tại Điều 26 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Article 26 of the Charter:</i></p>	<p>Sửa đổi và tách Điều 26 Điều lệ thành Điều 26 và Điều 27 tại Dự thảo Điều lệ như sau: <i>Amending and splitting Article 26 of the Charter into</i></p>	<p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Được sửa đổi phù hợp theo quy định tại theo Điều 157 và</p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
	<p><b>HĐQT</b> <i>BoD Meeting and the meeting minute</i></p>	<p><b>“Điều 26. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b> <i>Article 26. Meetings of the Board of Directors</i></p> <p>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>In a case where the Board of Directors is to elect the chairman, then the initial meeting of the term of the Board of Directors in order to elect the chairman and to pass other resolutions within its authority must be conducted within 7 working days from the date of completion of the election of the Board for that term. This meeting shall be convened by the member who gains the highest number of votes. If more than one member gains the same highest number of votes, such members shall elect a person amongst them to convene the meeting by a majority vote.</i></p>	<p><i>Article 26 and 27 of the Draft Amended Charter as follow:</i></p> <p><b>“Điều 26. Cuộc họp Hội đồng quản trị</b> <i>Article 26. Meetings of the Board of Directors</i></p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors is elected in the first Board of Directors conducted within 7 working days from the completion date of the Board of Directors’ election for that term. This meeting shall be convened by the member who gains the highest number of votes. If more than one member gains the same highest number of votes, such members shall elect a person amongst them to convene the meeting by a majority vote.</i></p> <p>2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.</p> <p><i>The Board of Directors must meet once in each quarter and may extraordinarily meet.</i></p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng</p>	<p>Điều 158 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><i>Legal basis: Amended in accordance with Article 157 and Article 158 of Enterprise Law.</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>2. Các cuộc họp thường kỳ. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.</p> <p><i>Regular meetings. The Chairman of the Board of Directors must convene meetings of the Board, and set up the meeting's agenda, time and venue at least seven days ahead of the planned date of the meeting. The Chairman can convene a meeting at any time necessary, but there must be at least one meeting every quarter.</i></p> <p>3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý;</p> <p>b. Hai thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p><b>d. Đa số thành viên Ban kiểm soát;</b></p> <p>e. Thành viên HĐQT độc lập.</p> <p><i>Extraordinary meetings. The Chairman must convene a meeting of the Board of Directors</i></p>	<p>quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p><b><u>a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</u></b></p> <p>b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</p> <p>c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Có đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The Chairman must convene a meeting of the Board of Directors if proposed by one of the following subjects:</i></p> <p><b><u>a. The Inspection Committee or independent members of the Board of Directors</u></b></p> <p>b. <i>The General Director or at least five Managers;</i></p> <p>c. <i>Two members of the Board of Directors;</i></p> <p>d. <i>The Chairman of the Board of Directors.</i></p> <p>4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The proposal stipulated in Clause 3 of this Article must be made by writing which clearly states the purpose and issues to be discussed and jurisdictional action of the Board of Directors.</i></p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội</p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>without unreasonable delay if one of the following subjects proposes the meeting in a written document which mentions the purpose and issues which need to be discussed:</i></p> <p><i>a. The General Director or at least five Managers;</i></p> <p><i>b. Two members of the Board of Directors;</i></p> <p><i>c. The Chairman of the Board of Directors; or</i></p> <p><i>d. A majority of members of the Inspection Committee;</i></p> <p><i>e. Independent members of the Board of Directors.</i></p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 26 phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 26 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>A meeting of the Board of Directors as mentioned in Clause 3 of Article 26 must be organized within 07 working days after the proposal. If the Chairman does not agree to convene a meeting as proposed, the Chairman of the Board of Directors shall be liable for losses suffered by the Company; those</i></p>	<p>đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors must convene meetings within 7 working days from the date of receipt of the proposal stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman does not convene a meeting as proposed, the Chairman of the Board of Directors shall be liable for losses suffered by the Company; those desiring to organize a meeting as mentioned in Clause 3 of Article 26 are able to convene a board meeting in place of the Chairman.</i></p> <p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp <b><u>chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp</u></b>. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p><i>Members of the Board of Directors must be informed of a meeting <b><u>no later than three working days ahead of the planned date</u></b>. The notice about the meeting of the Board of Directors must be made in writing, and</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>desiring to organize a meeting as mentioned in Clause 3 of Article 26 are able to convene a meeting of the Board.</i></p> <p>5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.</p> <p><i>At the request of independent auditors, the Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board to discuss reports about auditing reports and the situation of the Company.</i></p> <p>6. Địa điểm họp. Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Meeting venue. Meetings of the Board of Directors will be held at the registered address of the Company or at other places in Vietnam or abroad as decided by the Chairman and unanimously approved by the Board.</i></p> <p>7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị <b><u>ít nhất năm ngày làm việc trước khi tổ chức họp</u></b>, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng</p>	<p><i>include the meeting's agenda, time and venue. Necessary documents about issues to be discussed and voted on at the meeting, as well as voting cards for members unable to participate, must also be enclosed.</i></p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p><i>A notice of invitation may be sent by post, fax, electronic mail or by other means, but must ensure arrival at the address of each member of the Board of Directors as registered with the Company.</i></p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The Chairman of the Board of Directors or the meeting convener send the meeting invitations and attached document to members of Inspection Committee in the same manner as to members of the Board of Directors.</i></p> <p>Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p> <p><i>Inspection Committee members have the rights to participate and discuss in the Board meeting but are</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bu rơ điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p> <p><i>Notice and meeting agenda. Members of the Board of Directors must be informed of a meeting <b>five working days ahead of the planned date</b> so that members can refuse to attend the meeting in writing and the refusal can have retroactive effect. The notice about the meeting of the Board of Directors must be made in writing, in Vietnamese, and include the meeting's agenda, time and venue. Necessary documents about issues to be discussed and voted on at the meeting, as well as voting cards for members unable to participate, must also be enclosed.</i></p> <p><i>A notice of invitation may be sent by post, fax, electronic mail or by other means, but must ensure arrival at the address of each member of the Board of Directors as registered with the Company.</i></p> <p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành để</p>	<p><i>not allowed to vote.</i></p> <p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p><i>A meeting of the Board of Directors can only be held for the purpose of passing the resolutions of the Board of Directors if there are at least three-quarter (3/4) of the total number of members of the Board of Directors present in person. If the quorum for meeting is not met, the second meeting shall be convened within seven (07) days of the intended opening of the first meeting. The second meeting shall be conducted if it is attended by more than half (1/2) of members of the Board of Directors.</i></p> <p>9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p><i>Members of the Board of Directors are deemed to have participated and voted in the meeting in one of the following cases:</i></p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; <i>Directly participate and vote at the meeting;</i></p> <p>b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu</p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền với điều kiện người được ủy quyền đó phải là một thành viên khác của Hội đồng quản trị và được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p> <p><i>A meeting of the Board of Directors can only be held for the purpose of passing the resolutions of the Board of Directors if there are at least three-quarter (3/4) of the total number of members of the Board of Directors present in person or by authorized proxy if such proxy is another member of the Board of Directors and the authorization is approved by majority of members of the Board of Directors.</i></p> <p><i>If a meeting convened does not include sufficient attending members as required, the second meeting shall be convened within seven (07) days of the intended opening of the first meeting. The second meeting shall be conducted if it is attended by more than half (1/2) of members of the Board of</i></p>	<p>quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; <i>Authorize a representative to participate and vote as stipulated in Clause 11 of this Article;</i></p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; <i>Participate and vote via online meeting, electronic ballot or other electronic means;</i></p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; <i>Send voting card to the meeting via mail, fax, e-mail;</i></p> <p>đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác. <i>Send voting card by other means.</i></p> <p>10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. <i>In case voting card is sent to the meeting by mail, the voting card must be sealed in an envelope and must be delivered to the Chairman of the Board of Directors no later than 1 hour before the meeting commences. Voting card may only be opened in the presence of all meeting participants.</i></p> <p>11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội</p>	



STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>Directors.</i></p> <p>9. Biểu quyết. <i>Voting.</i></p> <p>a. Trừ quy định tại Khoản 9b Điều 26, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;</p> <p><i>Excepting the regulations in Clause 9b of Article 26, each member of the Board of Directors or his or her authorized person being an individual who is present in person at the meeting will be given one vote.</i></p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p><i>A member of the Board of Directors will not be allowed to vote on any contracts or transactions or proposals in which the member or his Related Persons has interests or interests contradicting or could possibly contradict the interests of the Company. A member of the</i></p>	<p>đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p><i>Board members must participate in all Board meetings. Board members may authorize a proxy to participate and vote if such proxy is approved by a majority of members of the Board of Directors.</i></p> <p>12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Resolutions, decisions of Board meeting are ratified if approved by a majority of participants; in case results are tied, the final decision rests with the side of the Chairman of the Board of Directors.</i></p> <p><b>Điều 27. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b> <b><i>Article 27. Board of Directors' meeting minute</i></b></p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p><i>Board meeting minutes must be taken in writing and may be record, write and archive in other electronic forms. Minute must be taken in Vietnamese and may be made into foreign language, and shall comprise:</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>Board of Directors will not be counted in the required minimum number of participants present at the meeting regarding the passage of a resolution on which the member does not have the right to vote.</i></p> <p>c. Theo quy định tại Khoản 9d Điều 26, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;</p> <p><i>According to the regulation in Clause 9d of Article 26, at a meeting of the Board of Directors, if any issues arise related to the level of interests of a member of the Board of Directors or related to the voting right of any member, and those issues are not resolved by the member voluntarily abandoning his voting right, then those issues will be passed on to the chairperson of the meeting and the decision of the chairperson concerning all other members of the Board of Directors is final, except in cases where the nature or scope of the interests</i></p>	<p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; <i>Name, headquarter address, business ID;</i></p> <p>b) Thời gian, địa điểm họp; <i>Time and venue of the meeting</i></p> <p>c) Mục đích, chương trình và nội dung họp; <i>Purpose, agenda and contents of the meeting</i></p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; <i>Full name of each participants or proxies, method of participation; full name of non-attendance members and reasons</i></p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; <i>Issue to be discussed and ratified at the meeting;</i></p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; <i>Summary of opinions of each member attending the meeting following the timeline of the meeting;</i></p> <p>f) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; <i>Ratification results which clearly state agreed, disagreed and abstained members;</i></p> <p>g) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; <i>Ratified issues and respective approval rate.</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>of a concerned member of the Board of Directors has not been announced adequately.</i></p> <p>d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 32.4a và Điều 32.4b của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p> <p><i>Member of BOD who benefits from a contract specified in Article 32.4a and Article 32.4b of this Charter will be considered to be significant benefit in that contract.</i></p> <p>10. Công khai lợi ích. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.</p> <p>Declaration of interests. A member of the Board who, directly or indirectly, benefits from a contract or transaction which is or will be signed with the Company, must declare the nature and contents of those interests at the meeting in which the Board of Directors first considers signing the contract or</p>	<p>h) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p><i>Full name, signature of the chairman and the minute taker, except for the case stipulated in Clause 2 of this Article.</i></p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p><i>In the event the chairman, the minute take refuse to sign the meeting minute but the minute is signed by all of the remaining Board members participated in the meeting and has adequate contents stipulated at Point a, b, c, d, đ, e, g and h,, Clause 1 of this Article, the minute shall be valid.</i></p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The chairman, the minute taker and the signees of the minute shall bear responsibility for the truthfulness and accuracy of the contents of the meeting minute.</i></p> <p>4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p><i>Board of Directors' meeting minutes and document</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>transaction, if the member already knows he has related benefits. Or the member can declare this at the first meeting of the Board organized after the member knows he has or will have related benefits.</p> <p>11. Biểu quyết đa số. Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.</p> <p><i>Voting by majority. The Board of Directors passes resolutions and issues decisions by the approval of a majority of the members of the Board present at the meeting (more than 50%). If the number of yes and no votes are equal, the final decision shall be made in favor of the vote of the Chairman of the Board of Directors.</i></p> <p>12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p><i>Telephone meetings or other forms. A meeting of the Board of Directors can be organized in a form in which all or some members are at different locations on the condition that each participating member can:</i></p>	<p><i>used in the meetings must be archived at the Company headquarter.</i></p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p> <p><i>Minute made in Vietnamese and foreign language shall have the same legal validation. In case there is any difference between the contents in Vietnamese and in foreign language, the contents in the Vietnamese version shall prevail.</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ ( <i>Reason, purpose, legal basis, ...</i> )
		<p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p><i>Hear every other participating Board member speaking at the meeting;</i></p> <p>b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p><i>If desired, be able to speak to other participating members simultaneously.</i></p> <p>Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.</p> <p><i>Communication among members can be implemented directly, through the telephone or via any other means of communication (whether already in use at the time of the approval of this Charter or coming into use afterward) or in a way combining all the forms. According to this Charter, each member of the Board who participates in such a meeting is deemed</i></p>		

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>“present” at the meeting. A meeting which is held in line with the regulation is deemed to be taking place at the venue where the largest group of members of the Board of Directors gathers, or if there is no such group, the venue where the chairperson of the meeting is present will be seen as the venue of the meeting.</i></p> <p>Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p> <p><i>Resolutions passed at a telephone meeting organized in line with regulations will take effect immediately after the meeting concludes, but they must be confirmed by a written document with signatures of all participating members of the Board.</i></p> <p>13. Nghị quyết của Hội đồng quản trị về bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (mà không tổ chức cuộc họp của Hội đồng quản trị) theo quyết định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp của Hội đồng quản trị.</p>		

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>A Board of Directors' resolution on any matter within the authority of the Board of Director can be passed by way of collection of written opinions (instead of holding a physical meeting) as determined by the Board of Directors. Resolutions of the Board of Directors passed by way of collection of written opinion shall be passed by approval of a majority of Board members having voting rights. Such resolutions shall have the same effect and validity as those passed at a physical meeting of the Board of Directors.</i></p> <p>14. Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các Thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.</p> <p><i>Meeting minutes. The Chairman of the Board of Directors is responsible for passing on the minutes of a meeting to members. The minutes must be viewed as concrete evidence of work completed at the meeting unless there are objections to the contents of the minutes within 10 days after the date the minutes were sent. The minutes must be</i></p>		

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>written in Vietnamese and signed by all participating members of the Board of Directors.</i></p> <p>15. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền hành động cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Committees of the Board of Directors. The Board of Directors can establish and grant the rights to act and make decisions to subordinate committees including one or many members of the Board of Directors and one or many people from outside the Board of Directors if suitable. In the process of executing their delegated authority, all committees have to abide by regulations issued by the Board of Directors at any given time. The regulations are</i></p>		



STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>able to adjust or allow admission of people who are not members of the Board of Directors to the committees. The newly admitted people have the right to vote as members of the committees but (a) the number of new admissions to a committee must be lower than half of the total members of the committee and (b) resolutions of the committee will not take effect if the majority of the members present at the meeting to pass the resolutions are not members of the Board of Directors.</i></p> <p>16. Giá trị pháp lý của hành động. Các hành động thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.</p> <p><i>Legal value of actions. All actions which are carried out via meetings of the Board of Directors, or of any committee directly under the Board, or by any person with status as a member of that committee, will be seen as having the same legal value although there might be mistakes in the process of voting or appointing the member of committee or the Board of Directors.</i></p>		
20.		<p>Quy định tại Điều 44 Điều lệ như sau: <i>As stipulated at Clause 1, Article 25 of the Charter:</i></p>	<p>Dự thảo Điều lệ sửa đổi như sau: <i>Amending as follow:</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><b>“Điều 44. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b> <b>Article 44. Annual, half-yearly and quarterly reports</b></p> <p>1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 46 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh. Trong trường hợp cổ phiếu của Công ty chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán tập trung, Công ty chỉ cần lập và nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><i>The Company must prepare an annual accounting report in line with the legal regulations as well as those of the State Securities Commission and must be audited as stated in Article 46 of this Charter, and within 90 days after the end of each fiscal year, must submit an annual financial report approved by the Shareholders Meeting to the authorized tax office, the State Securities Commission, the Stock Exchange and business registration authorities If shares of the Company have not been posted in centered stock market yet,</i></p>	<p><b>“Điều 44. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b> <b>Article 44. Annual, semi-annual and quarterly reports</b></p> <p>1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p><i>The Company must prepare annual financial statements and the annual financial statements must be audited as stipulated by regulations. The Company shall disclose the audited annual financial statements as stipulated by disclosure regulations of the stock market and submit to competent State authorities.</i></p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.</p> <p><i>Annual financial statements shall comprise all statements, appendices, notes in accordance with regulations of enterprise accounting. Annual financial statements shall truly and fairly reflect the operational positions of the Company.</i></p> <p>3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo</p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>the Corporation only makes and submit yearly financial statement auditted in accordance with current law.</i></p> <p>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính và bản cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Trường hợp Công ty là một công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của Công ty và các công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.</p> <p><i>The annual accounting report must include a report on the results of production and business operations, reflecting honestly and objectively the profit and loss situation of the company in the fiscal year; a balance sheet showing honestly and objectively the operating state of the Company up to the date of the report; a cash flow statement; and an explanation of the financial report. If the Company is a parent company, the annual accounting report must include the collective accounting balance sheet on the operating state of the Company and its subsidiaries at the end of</i></p>	<p><i>quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</i></p> <p><i>The Company must prepare and disclose semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with disclosure regulations of the stock market and submit to competent State authorities.</i></p> <p>4. Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p><i>The Company shall prepare and disclose Annual Report in accordance with regulations of securities and the stock market”</i></p>	

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>each fiscal year.</i></p> <p>3. Trường hợp Công ty niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tập trung thì Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.</p> <p><i>In case the Company has posted its shares in centered stock market, it shall prepare reports for every six months or on a quarterly basis in accordance with the regulations of the State Securities Commission and submit them to the State Securities Commission and the Stock Exchange.</i></p> <p>4. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó.</p> <p><i>A summary of audited annual financial statements shall also be sent to all the shareholders and published in a local journal and in a central economic magazine within 3 uninterrupted editions. In case the Company has a Website, all</i></p>		

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>the audited financial statements, quarterly and half-yearly reports shall be launched on the Website.</i></p> <p>5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và hàng quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.”</p> <p><i>Any interested organization or individual will be entitled to examine or make a copy of the annual financial statements already being audited, the quarterly and half-yearly reports during the working hours of the Company, at the Company's headquarters and will be charged a reasonable fee for the copies.</i></p>		
21.	Giao dịch với Người có liên quan/ <i>Transactions with related parties</i>	Điều 32.4.a(iii) 4.a. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây (Giao dịch với Người có liên quan) phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: (iii) Doanh nghiệp mà trong đó thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành sở hữu hoặc cùng sở hữu với những người có liên quan của họ phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10%	Điều 32.4.a(iii) 4.a. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây (Giao dịch với Người có liên quan) phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: <u><b>(iii) Doanh nghiệp được quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</b></u>	Sửa đổi để phù hợp với khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp mới. <i>Revise to comply with clause 2 Article 164 of the new Enterprise Law.</i>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p>vốn điều lệ.</p> <p><i>Article 32.4.a (iii)</i></p> <p><i>4.a. Contracts and transactions between the company and the following parties (Transactions with related parties) must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors:</i></p> <p><i>(iii) Enterprises in which a member of the Board of Directors, a member of the Inspection Committee, the General Director owns or jointly owns with his/her related persons the capital contribution or shares of more than 10% of the charter capital.</i></p>	<p><i>Article 32.4.a (iii)</i></p> <p><i>4.a. Contracts and transactions between the company and the following parties (Transactions with related parties) must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors:</i></p> <p><b><u>(iii) Enterprises provided in clause 2 Article 164 of the Enterporise Law</u></b></p>	
22.	Giải quyết tranh chấp nội bộ/ <i>Settlement of internal disputes</i>	<p>Điều 51.2 và Điều 51.3:</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.</p> <p><i>Article 51.2 and Article 51.3:</i></p> <p><i>2. In case of failure to reach a reconciliation decision within six weeks from the commencement of the reconciliation process or if the reconciliator's decision</i></p>	<p>Điều 51.2 và 51.3:</p> <p><u>2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, tranh chấp sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (“VIAC”) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.</u></p> <p><u>3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của trọng tài được thực hiện theo phán quyết của Hội đồng trọng tài.</u></p> <p><i>Article 51.2 and Article 51.3:</i></p> <p><u><i>2. In case of failure to reach a reconciliation decision</i></u></p>	<p>Sửa đổi để quy định trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp nội bộ giữa (i) cổ đông với Công ty hoặc (ii) giữa cổ đông với những người quản lý Công ty.</p> <p><b>Cơ sở pháp lý:</b> Sửa đổi theo Điều 62.2 và 62.3 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Phụ lục I, Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p><i>Revise to provide arbitration as the method</i></p>

STT/ NO.	VẤN ĐỀ THAY ĐỔI/ ISSUE	ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI/ <i>CURRENT CHARTER</i>	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI/ <i>DRAFT OF AMENDED CHARTER</i>	GIẢI THÍCH/ <i>BASIS</i> (Lý do, mục đích thay đổi, cơ sở pháp lý, ...)/ (Reason, purpose, legal basis, ...)
		<p><i>is not accepted by the parties, one party can refer such dispute to an economic Arbitration Tribunal or an economic Court.</i></p> <p><i>3. Each party will bear its own costs relating to procedures for negotiation and reconciliation. The expenses charged by the Court shall be made in accordance with decision of the Court.</i></p>	<p><u><i>within six weeks from the commencement of the reconciliation process or if the reconciliator's decision is not accepted by the parties, the dispute shall be resolved by arbitration at the Vietnam International Arbitration Centre ("VIAC") in accordance with its Rules of Arbitration.</i></u></p> <p><u><i>3. Each party will bear its own costs relating to procedures for negotiation and reconciliation. Payment of the arbitration expenses shall be made in accordance with the decision of the arbitration tribunal.</i></u></p>	<p><i>to resolve internal disputes between (i) shareholders with the Company or (ii) shareholders with managers of the Company.</i></p> <p><b>Legal basis:</b> <i>Amended in accordance with Articles 62.2 and 62.3 of the Sample Charter issued in Appendix I, Circular 116/2020/TT-BTC.</i></p>

(\*) Lưu ý: các nội dung được bôi đậm/ gạch chân là các nội dung được bổ sung/ chỉnh sửa so với các nội dung gốc.